

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG ANH NÂNG CAO 2**

Số tín chỉ: 04

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Việt Nam học

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Việt Nam học

1. Tên học phần: Tiếng Anh nâng cao 2

2. Mã học phần: TANH 008

3. Số tín chỉ: 04 (4,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 60 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 120 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã được học học phần Tiếng Anh nâng cao 1.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	luongnn78@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0977612288	trang.phamhuyen88@gmail.com
5	ThS. Trần Hoàng Yên	0986596586	yendhsd@gmail.com
6	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
7	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182331	huongtrakhanhhung@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

- Học phần Tiếng Anh nâng cao 2 gồm 12 bài học và 2 bài luyện tập cung cấp cho sinh viên cách mở rộng vốn từ dùng các tiền tố, hậu tố, phân biệt danh từ, động từ, tính từ, giới từ, liên từ... về các chủ điểm liên quan đến nội dung bài học: nhà cửa, kinh doanh, cuộc sống thường ngày, công việc, nơi làm việc, du lịch, mua sắm... ; ngữ pháp về kiến thức về thì của động từ, đại từ nhân xưng; sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, thể bị động, từ nối và giới từ, cấu trúc so sánh, đại từ quan hệ... Phân biệt được cách sử dụng danh động từ và động từ nguyên thể, phân biệt các chức năng của từ nối và giới từ, mệnh đề quan hệ sử dụng đại từ quan hệ và trạng từ quan hệ cùng một số loại câu hỏi dạng đảo và câu hỏi có từ để hỏi... ; đồng thời luyện kỹ năng nghe, đọc theo định dạng đề thi TOEIC.

- Kết cấu mỗi bài học gồm 2 phần:

+ Listening comprehension: Chỉ dẫn các dạng bài thường gặp và kỹ thuật nghe khi làm bài thi nghe.

+ Reading comprehension: Lý thuyết và bài tập liên quan đến kiến thức ngữ pháp, cấu trúc thường dùng trong phần thi đọc.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
	Trình bày kiến thức cơ bản về các nội dung sau: - Từ vựng, cấu trúc ngữ pháp trình độ tiên trung cấp (pre-intermediate): thì của động từ, đại từ nhân xưng; giới từ, liên từ, từ nối... - Phân biệt các dạng bài tập thường gặp trong bài thi định dạng TOEIC.	2	[1.2.1.1b]
MT2	Kỹ năng		
	- Nghe hiểu các câu hỏi và trả lời, đoạn hội thoại, độc thoại về các chủ điểm giao tiếp thông thường như hỏi thăm tình hình sức khỏe, mua sắm, du lịch, thể thao... - Đọc hiểu được các đoạn văn 300-600 từ về các chủ điểm giao tiếp trong các bài thi TOEIC dưới dạng bức thư, tin nhắn, quảng cáo bán hàng, thông báo, hóa đơn bán hàng, bài báo ngắn hoặc tiểu sử...	2	[1.2.2.1]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
	Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Liệt kê được từ vựng theo các chủ điểm: nhà cửa, nghề nghiệp, nơi làm việc, trò chuyện tại văn phòng, công	1	[2.1.4]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	việc thường ngày, thể thao, du lịch.		
CDR1.2	Trình bày được các cấu trúc câu, các thì của động từ, cấu trúc so sánh, bị động, mệnh đề quan hệ, mệnh đề phân từ, bổ nghĩa sử dụng tính từ, danh từ, đại từ xác định, không xác định.	2	[2.1.4]
CDR1.3	Nêu được các kỹ thuật nghe, đọc khi làm bài định dạng TOEIC.	2	[2.1.4]
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phát âm đúng, nghe hiểu các nhóm từ vựng thuộc các chủ đề trong kinh doanh và cuộc sống hằng ngày: thư từ giao dịch, tin nhắn, quảng cáo, hóa đơn, bản tin.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Nghe, phân tích các dạng tranh khác nhau: có một người, có hai người hoặc nhiều người, tranh đồ vật, tranh tả cảnh.	3	[2.2.1]
CDR2.3	Nghe, phản hồi các thông tin hỏi – đáp với các dạng câu hỏi cơ bản.	3	[2.2.1]
CDR2.4	Nghe, phán đoán ý người nói, phân tích dữ kiện cho sẵn để tìm câu trả lời đúng.	4	[2.2.1]
CDR2.5	Đọc hiểu các loại văn bản thường xuất hiện trong cuộc sống thường ngày: thư tín, tin nhắn, quảng cáo, bài báo, bản tin, thông báo.	3	[2.2.1]
CDR2.6	Vận dụng các kiến thức, kỹ năng nghe, đọc để luyện tập các bài định dạng TOEIC.	4	[2.2.1]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	3	[2.3.1]
CDR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học.	3	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương / bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần											
		CDR1			CDR2						CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Unit 1	1	2	2	3	3		4	3	3	3	3	3
2	Unit 2	1	2	2	3		3		3	3	3	3	3
3	Unit 3	1	2	2	3	3		4	3	3	3	3	3
4	Unit 4	1	2	2	3		3		3	3	3	3	3
5	Unit 5	1	2	2	3	3		4	3	3	3	3	3
6	Unit 6	1	2	2	3		3	4	3	3	3	3	3
7	Unit 7	1	2	2	3	3		4	3	3	3	3	3
8	Unit 8	1	2	2	3		3		3	3	3	3	3
9	Unit 9	1	2	2	3		3	4	3	3	3	3	3
10	Unit 10	1	2	2	3		3		3	3	3	3	3
11	Unit 11	1	2	2	3		3	4	3	3	3	3	3
12	Unit 12	1	2	2	3		3		3	3	3	3	3
13	Practice test 1	1	2	2	3	3	3	4	3	3	3	3	3
14	Practice test 2	1	2	2	3	3	3	4	3	3	3	3	3

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3	CĐR2.1, CĐR2.5, CĐR2.6	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3	CĐR2.1, CĐR 2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR 2.5, CĐR 2.6	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3	CĐR2.1, CĐR 2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR 2.5, CĐR 2.6	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Vở ghi, bút, từ điển.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính:

[1]- Park Hye Young&Jean Ji Won (2019), *Toeic Preparation LC+RC 2*, NXB Tổng Hợp TPHCM.

- Tài liệu tham khảo:

[2]- Peggy Anderson, Mary Katherine Chadwick, Wendi Shin (2016), *Taking the TOEIC Skills and Strategies 2*, Compass publishing.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	Unit 1 Mục tiêu bài: - Trình bày các kỹ năng làm bài nghe với hình ảnh có 1 người hoặc chủ đề các hoạt động kinh doanh. - Biết cách làm bài đọc dạng thư, chú ý các trường hợp đặc biệt về sự hòa hợp chủ ngữ và vị ngữ. Nội dung cụ thể: 1.1 Listening comprehension 1.1.1. Photos of one person 1.1.2. Business Activities 1.2 Reading comprehension 1.2.1. Subject and verbs 1.2.2. Letters	4 (4LT, 0TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề. - Giảng viên: + Giải thích các kỹ năng làm bài nghe với hình ảnh có 1 người hoặc chủ đề các hoạt động kinh doanh. + Giao bài tập cho cá nhân. + Giảng giải cách làm bài đọc dạng thư, chú ý các trường hợp đặc biệt về sự hòa hợp chủ ngữ và vị ngữ. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Unit 1 trang 12-14, 110-115. [2] trang 14-16. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Unit 1 tài liệu [1]. + Giải quyết vấn đề.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
2	Unit 2 Mục tiêu bài: - Trình bày cách chia động từ ở các thì khác nhau và biết cách	4 (4LT, 0TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề. - Giảng viên: + Giải thích cách chia động từ	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>làm bài đọc dạng emails.</p> <p>- Nghe hiểu các dạng câu hỏi có chứa các từ để hỏi như Who, What, Which</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1 Listening comprehension</p> <p>Information questions (1) (Who, What, Which)</p> <p>2.2 Reading comprehension</p> <p>2.2.1. Tenses</p> <p>2.2.2. Emails</p>		<p>ở các thi khác nhau và cách làm bài đọc dạng emails.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên nghe hiểu các dạng câu hỏi có chứa các từ để hỏi như Who, What, Which.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Unit 2 trang 20-22, 118-123.</p> <p>[2]: trang 32-36.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Unit 2 tài liệu [1].</p> <p>+ Giải quyết vấn đề.</p>	<p>CĐR2.3, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.</p>
3	<p>Unit 3</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Trình bày cách làm bài đọc về dạng ghi chú, tập trung dạng câu chủ động và bị động.</p> <p>- Nghe hiểu các đoạn hội thoại theo chủ đề các vấn đề cá nhân và các bài nghe với bức tranh có 2 người.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1 Listening comprehension</p> <p>3.1.1. Photos of two people</p> <p>3.1.2. Personal issues</p> <p>3.2 Reading comprehension</p> <p>3.2.1. Active voice and passive voice</p> <p>3.2.2. Notices</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích cách làm bài đọc về dạng ghi chú, tập trung dạng câu chủ động và bị động.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên nghe hiểu các đoạn hội thoại theo chủ đề các vấn đề cá nhân và các bài nghe với bức tranh có 2 người.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1] Unit 3 trang 28-30, 126-131.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Unit 3 tài liệu [1].</p>	<p>CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			+ Thực hành hội thoại theo hướng dẫn.	
4	<p>Unit 4</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng thường dùng trong các thông báo, quảng cáo, tin nhắn, các bản tin. - Nghe hiểu các đoạn thông tin ngắn liên quan đến chủ đề bài học <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1 Listening comprehension</p> <p>Information questions (2) (When, Where)</p> <p>4.2 Reading comprehension</p> <p>4.2.1. Nouns, pronouns and possessive adjectives</p> <p>4.2.2. Advertisements</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Động não; Làm việc nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng thường dùng trong các thông báo, quảng cáo, tin nhắn, các bản tin. + Hướng dẫn sinh viên nghe hiểu các đoạn thông tin ngắn liên quan đến chủ đề bài học. + Giao bài tập cho cá nhân. + Hướng dẫn sinh viên luyện tập và làm việc nhóm. + Nhận xét, đánh giá. + Hướng dẫn sinh viên ôn tập. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1] trang 36-38, 134-139. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 4 tài liệu [1]. + Làm việc nhóm. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
5	<p>Unit 5</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cách sử dụng động từ nguyên thể để làm bài tập đọc hiểu. - Nghe hiểu và làm bài tập sử dụng các kỹ năng nghe về tranh có nhiều người, các đồ vật và thiết bị văn phòng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1 Listening comprehension</p> <p>5.1.1. Photos of more than two people</p> <p>5.1.2. Objects and office equipment</p> <p>5.2 Reading comprehension</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải cách sử dụng động từ nguyên thể để làm bài tập đọc hiểu; các kỹ năng nghe về tranh có nhiều người, các đồ vật và thiết bị văn phòng. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 44-46, 142-147. [2]: Trang 98-100. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	5.2.1. To infinitives 5.2.2. Announcements		+ Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 5 tài liệu [1]. + Giải quyết vấn đề.	
6	<p>Unit 6</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cách sử dụng danh động từ trong các bài đọc hiểu về chủ đề bài báo. - Nghe hiểu và làm bài tập nghe hiểu liên quan đến các câu hỏi chứa How, Why và các dự báo thương mại. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1 Listening comprehension</p> <p>6.1.1. Information questions (3) (How, why)</p> <p>6.1.2. Commercial broadcasts</p> <p>6.2 Reading comprehension</p> <p>6.2.1. Gerunds</p> <p>6.2.2. Articles</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích cách sử dụng danh động từ trong các bài đọc hiểu về chủ đề bài báo. + Đàm thoại về cách nghe và làm bài tập nghe hiểu liên quan đến các câu hỏi chứa How, Why và các dự báo thương mại. + Giao bài tập cho cá nhân và theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 52-54, 150-155. [2]: Trang 104-106. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 6 tài liệu [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
7	<p>Unit 7</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cách dùng tính từ, trạng từ và các dạng so sánh. - Nghe hiểu về các sự kiện kinh doanh. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>7.1 Listening comprehension</p> <p>7.1.1. Photos of objects/scenes</p> <p>7.1.2. Business events</p> <p>7.2 Reading comprehension</p> <p>7.2.1. Adjectives, adverbs and comparisons</p> <p>7.2.2. Notices</p>	8 (6LT, 0TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học sử dụng phản hồi từ bạn học; Động não.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải cách dùng tính từ, trạng từ và các dạng so sánh. + Giao bài tập cho cá nhân. + Hướng dẫn sinh viên luyện nghe hiểu về các sự kiện kinh doanh. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1] trang 60-62, 158-163. + Lắng nghe, ghi chép và luyện tập tài liệu [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	Mid-term test		+ Làm bài kiểm tra giữa học phần.	
8	<p>Unit 8</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cách làm bài nghe có dạng câu hỏi Yes/No. - Đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu liên quan dạng tin nhắn văn bản, tin nhắn trực tuyến. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>8.1 Listening comprehension Yes/No questions (Be)</p> <p>8.2 Reading comprehension 8.2.1. Participles and participial phrases 8.2.2. Text messages and online chat messages</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích cách làm bài nghe có dạng câu hỏi Yes/No. + Hướng dẫn sinh viên đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu liên quan dạng tin nhắn văn bản, tin nhắn trực tuyến. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1] trang 68-70, 166-171 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo cặp, nhóm trong [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
9	<p>Unit 9</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các từ vựng, kỹ thuật nghe với động từ khuyết thiếu, chủ đề về du lịch và kinh doanh. - Đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu về các từ nối trong tiếng Anh <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>9.1 Listening comprehension 9.1.1. Yes/No questions (Auxiliary/ modal verbs) 9.1.2. Travel/ business trips</p> <p>9.2 Reading comprehension 9.2.1. Conjunctions 9.2.2. Letters</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, kỹ thuật nghe với động từ khuyết thiếu, chủ đề về du lịch và kinh doanh. + Đàm thoại về cách đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu về các từ nối trong tiếng Anh. + Giao bài tập cho cá nhân và theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 76-78, 174-179. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			[2]: Trang 124-126. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 9 tài liệu [1].	
10	<p>Unit 10</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các kỹ thuật nghe với câu hỏi phủ định và câu hỏi đuôi. - Đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu về các đại từ quan hệ <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>10.1 Listening comprehension Negative questions and tag questions</p> <p>10.2 Reading comprehension 10.2.1. Relative pronouns and relative adverbs 10.2.2. Double passages</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải các kỹ thuật nghe với câu hỏi phủ định và câu hỏi đuôi. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 84-86, 182-187. [2]: Trang 128-132. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 10 tài liệu [1]. + Giải quyết vấn đề. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
11	<p>Unit 11</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày và phân biệt được cách sử dụng dạng câu hỏi gián tiếp. - Đọc hiểu và nghe hiểu về các địa điểm công cộng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>11.1 Listening comprehension 11.1.1. “Or” questions and indirect questions 11.1.2. At public places</p> <p>11.2 Reading comprehension 11.2.1. Subjective mood 11.2.2. Articles</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Động não; Làm việc nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích cách sử dụng dạng câu hỏi gián tiếp. + Hướng dẫn sinh viên Đọc hiểu và nghe hiểu về các địa điểm công cộng. + Giao bài tập cho cá nhân. + Hướng dẫn sinh viên luyện tập và làm việc nhóm. + Nhận xét, đánh giá. + Hướng dẫn sinh viên ôn tập. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1] trang 92-94, 192-197. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 11 tài liệu [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			+ Làm việc nhóm.	
12	<p>Unit 12</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày và phân biệt các loại liên từ và giới từ, phân biệt sự khác biệt giữa giới từ và liên từ. - Đọc hiểu và làm bài tập đọc hiểu về giới từ, liên từ <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>12.1 Listening comprehension Statements</p> <p>12.2 Reading comprehension 12.2.1. Prepositions 12.2.2. Triple passages</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải, phân biệt các loại liên từ và giới từ, phân biệt sự khác biệt giữa giới từ và liên từ. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 100-102, 200-205. [2]: Trang 133-136. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Unit 12 tài liệu [1]. + Giải quyết vấn đề. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
13	<p>Practice test 1</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kỹ thuật và kiến thức đã học để thực hành luyện tập theo dạng thức đề thi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Listening comprehension Reading comprehension</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng hợp, củng cố từ vựng, cấu trúc và các kỹ thuật làm bài nghe-đọc. + Hướng dẫn sinh viên luyện tập. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập tài liệu [2] trang 138-195. + Giải quyết vấn đề. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
14	<p>Practice test 2</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kỹ thuật và kiến thức đã học để thực hành luyện tập theo dạng thức đề thi. 	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng hợp, củng cố từ vựng, cấu trúc và các kỹ thuật làm bài nghe-đọc. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	Nội dung cụ thể: Listening comprehension Reading comprehension		+ Hướng dẫn sinh viên luyện tập. + Giao bài tập cho cá nhân. + Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập tài liệu [2] trang 196-212. + Giải quyết vấn đề.	CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trịnh Thị Chuyên